



BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM[®]
PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ

BẢN VẼ MỜI THẦU

GÓI THẦU: Cung cấp bảng biểu cho Khoa, Phòng năm 2024- 2025

THIẾT KẾ: LÊ MỘNG HÀ

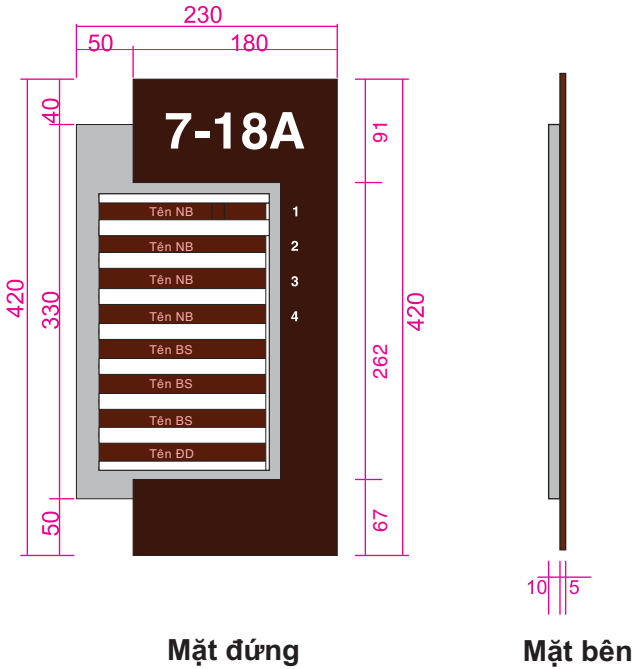
1. Bảng tên nhân viên phòng bệnh nội trú:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



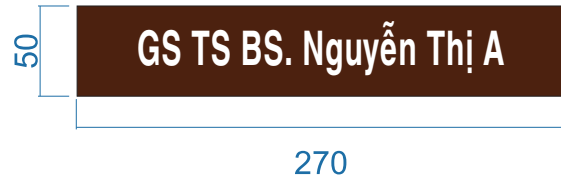
2. Bảng tên phòng bệnh nội trú:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế

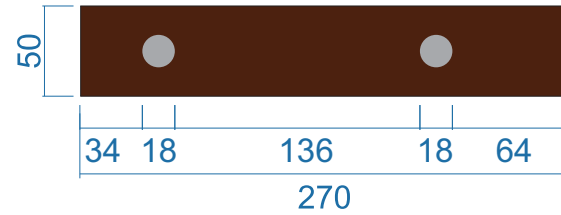


3. Bảng tên nhân viên phòng khám ngoại trú:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



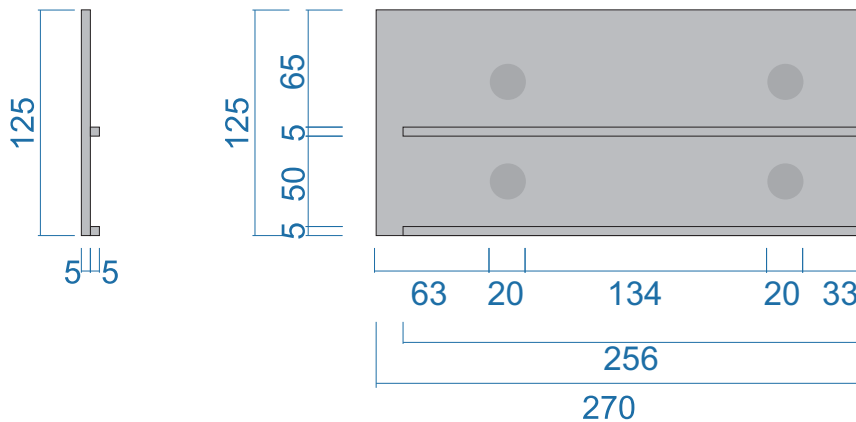
Mặt trước



Mặt sau

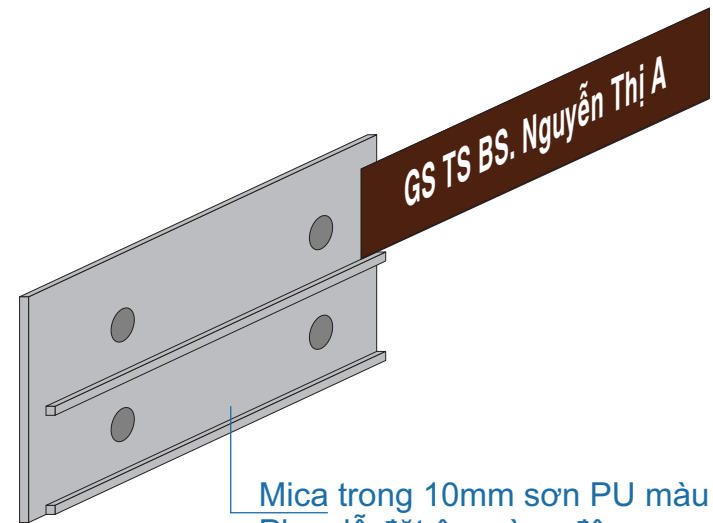
Mica trong 3mm sơn PU màu nâu
Phay lỗ đặt âm nam châm
Nội dung dán decal

4. Đế đỡ bảng tên nhân viên phòng khám ngoại trú:



Mặt bên

Mặt đứng



Mica trong 10mm sơn PU màu bạc
Phay lỗ đặt âm vòng đệm

Phối cảnh

5. Bảng tên nhân viên trên bảng thông tin

Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



Trưởng khoa
GS TS BS. Nguyễn Thị A

(340 x 85)mm

GS TS BS. Nguyễn Thị A

(370 x 50)mm



Bác sĩ điều trị
GS TS BS. Nguyễn Thị A

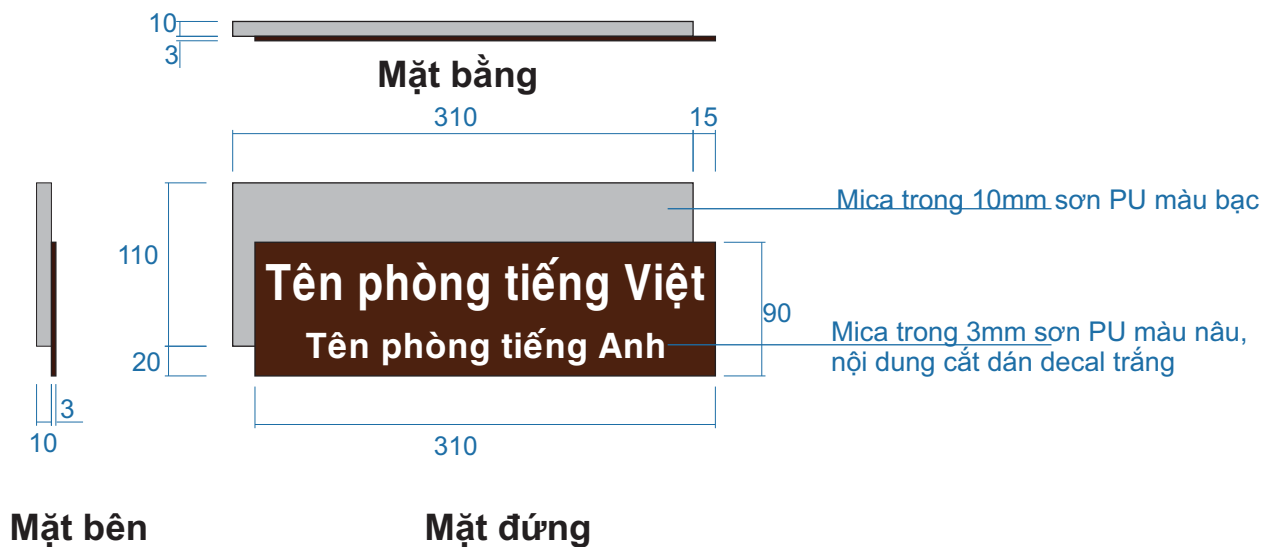
(218 x 62)mm

GS TS BS. Nguyễn Thị A

(100 x 40)mm

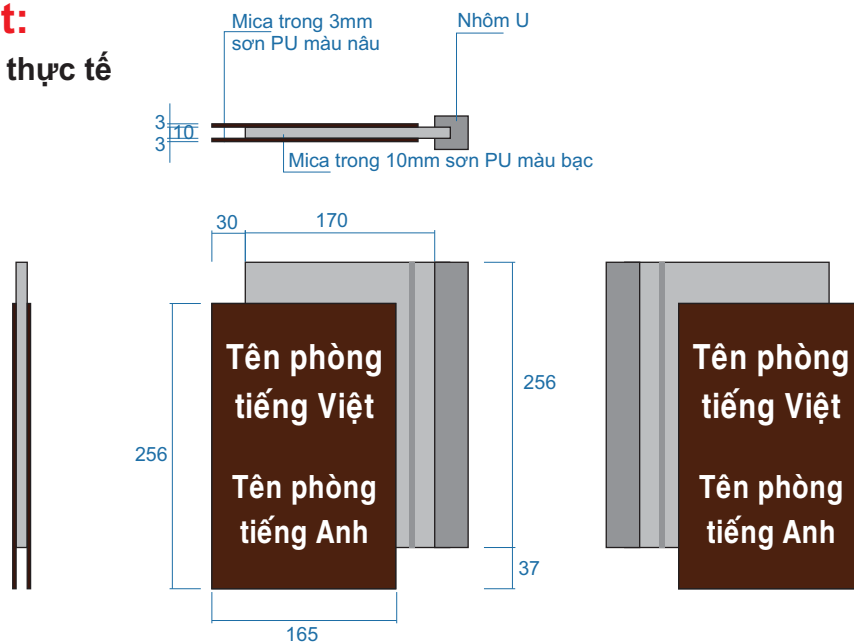
6. Bảng tên phòng 01 mặt:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế

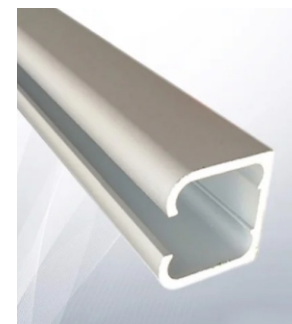


7. Bảng tên phòng 02 mặt:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



Nhôm U

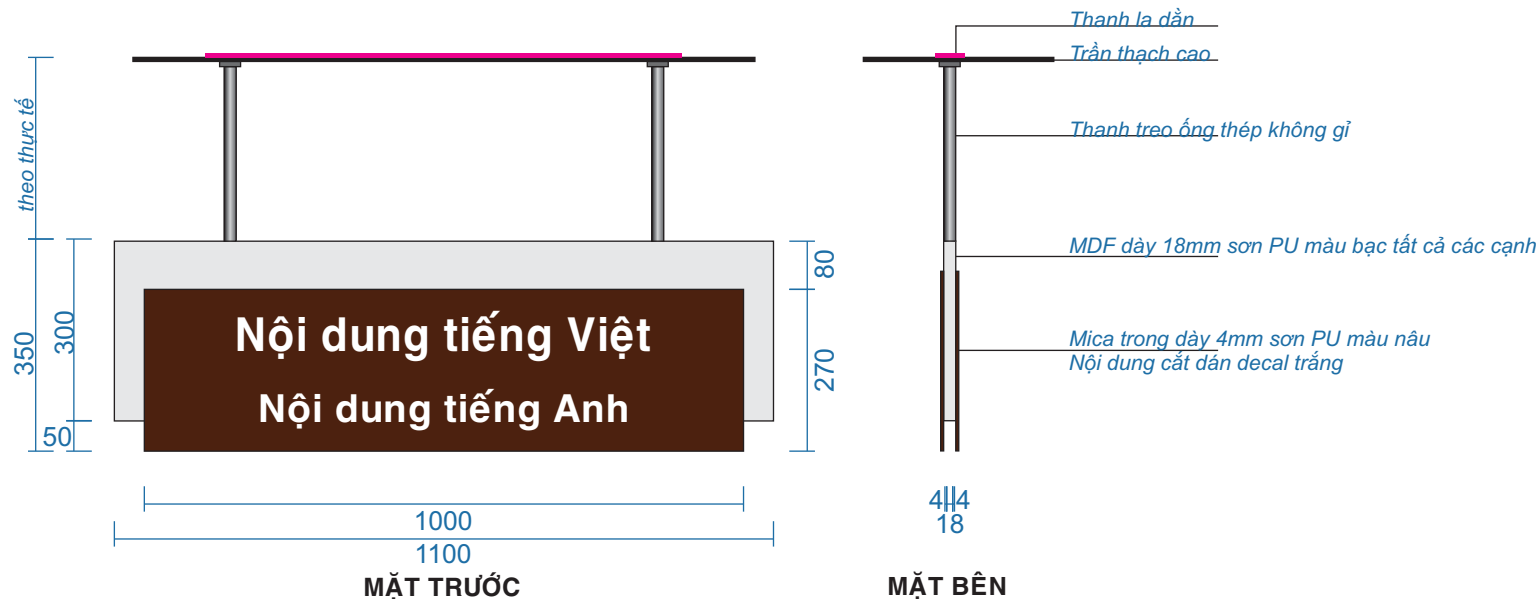


8. Bảng tên phòng họp:

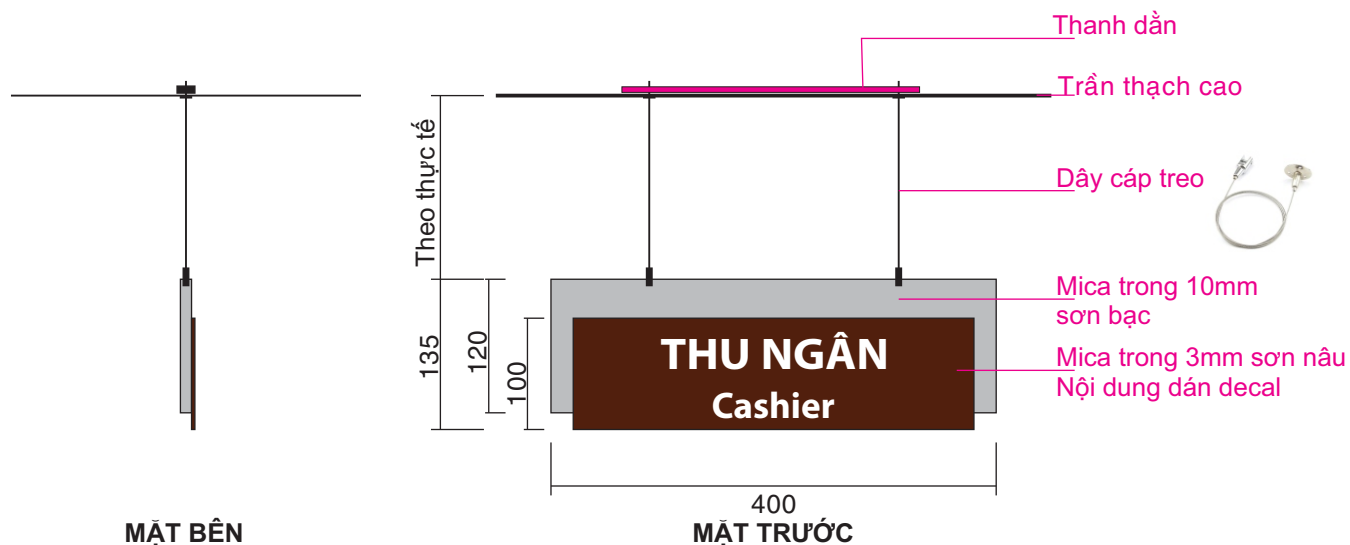


9. Bảng hướng dẫn 02 mặt thả treo:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



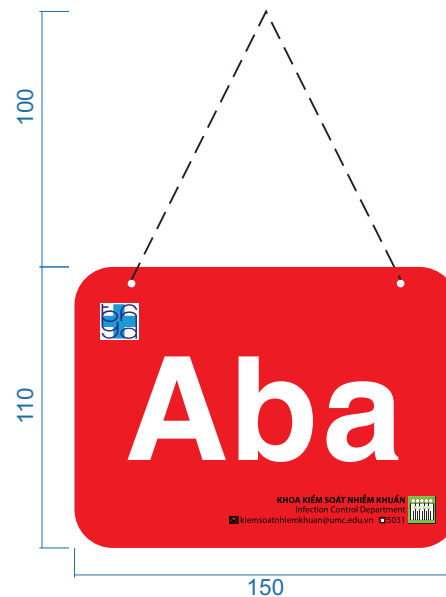
10. Bảng hướng dẫn 01 mặt thả treo:



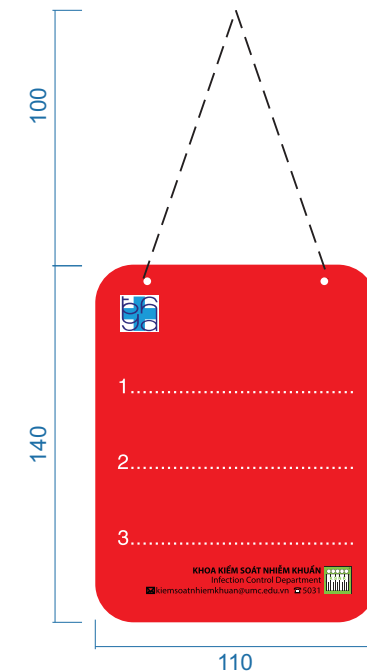
11. Bảng Phun sương khử khuẩn:



12. Bảng mã vi khuẩn 1: Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



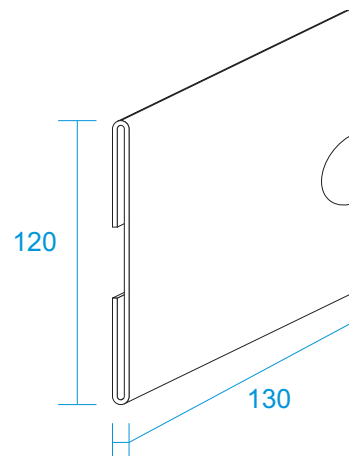
13. Bảng mã vi khuẩn 2:



14. Nhãn hóa chất:

100	
Nồng độ	
Ngày pha	
Hạn sử dụng	
Người pha	
70	

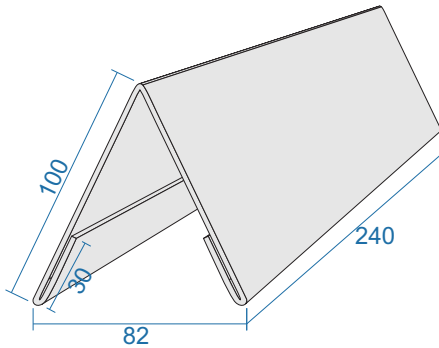
15. Bảng để nhãn hóa chất:



16. Bảng Bàn nhận bệnh

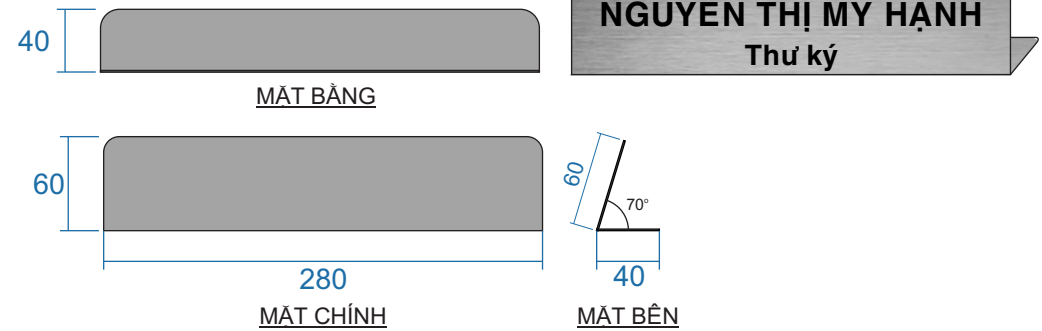


17. Bảng chức danh để bàn:



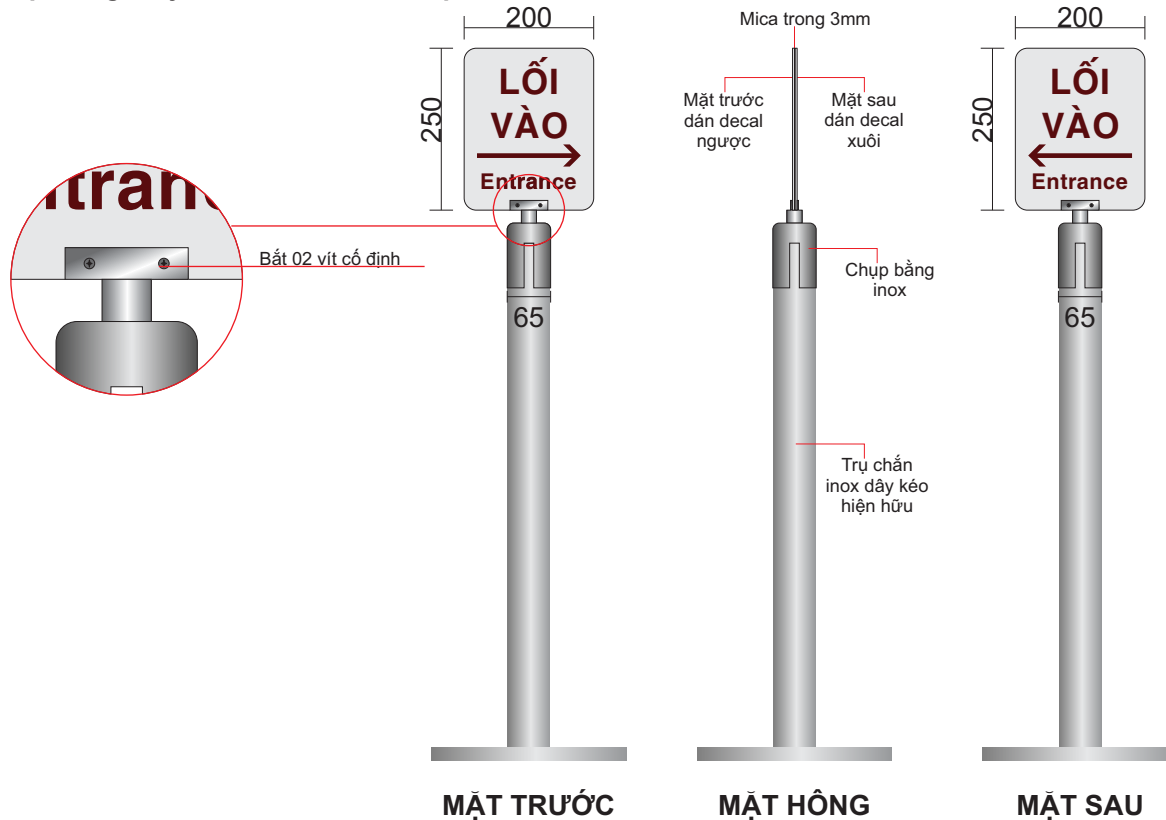
18. Bảng tên nhân viên để bàn:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



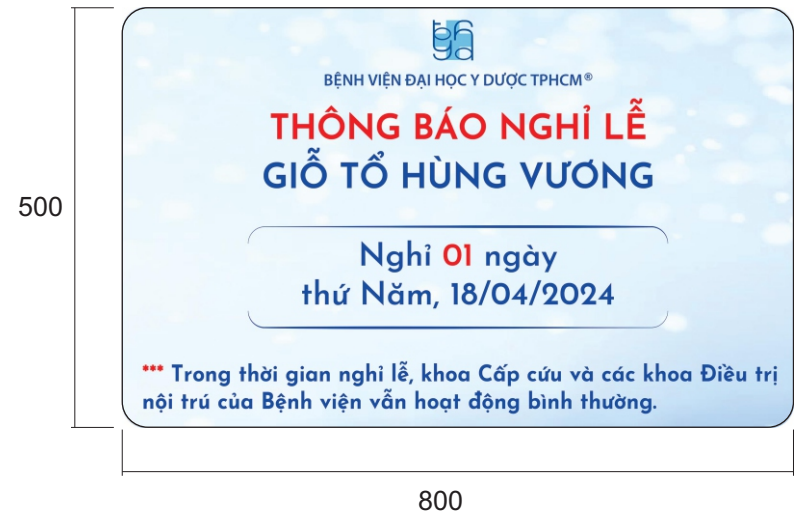
19. Bảng hướng dẫn cầm trụ barie

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



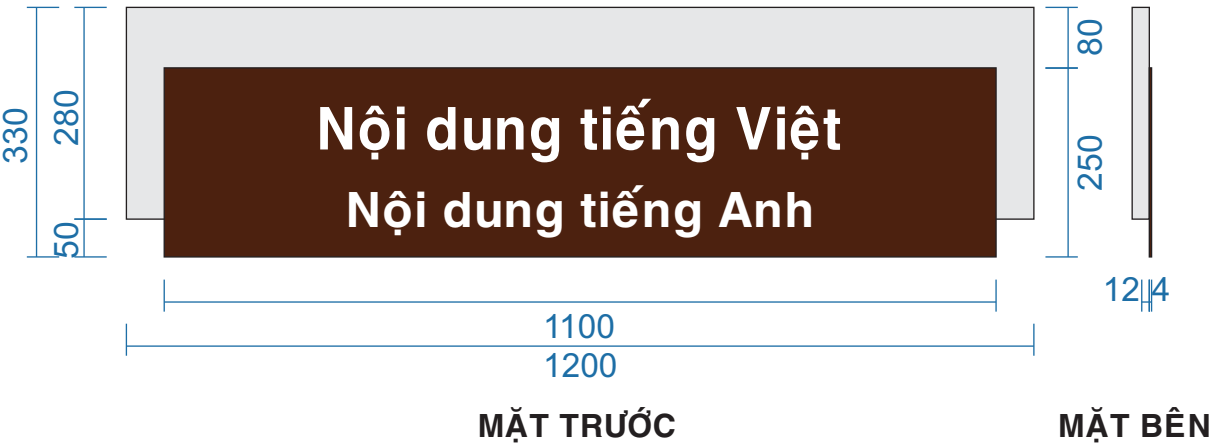
20. Bảng Thông báo nghỉ lễ:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



21. Bảng tên phòng bệnh nặng:

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế

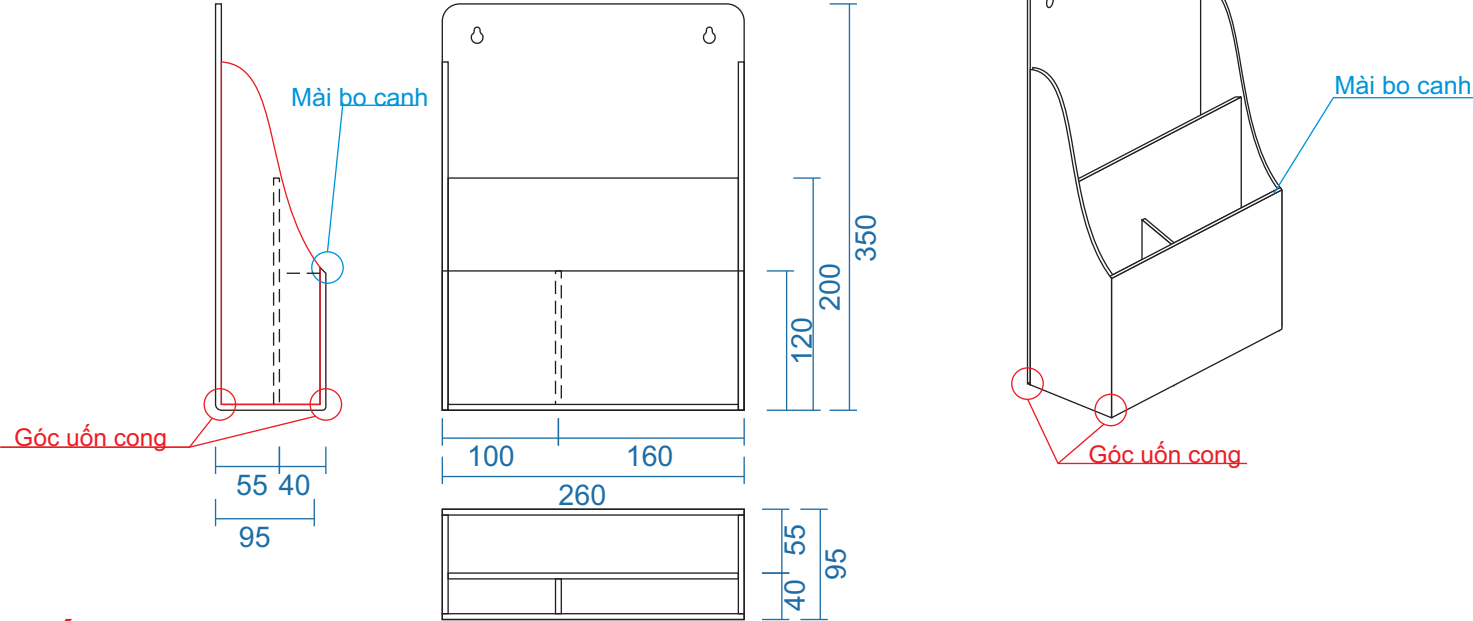


22. Bảng nội quy phòng chăm sóc sau ghép tim:

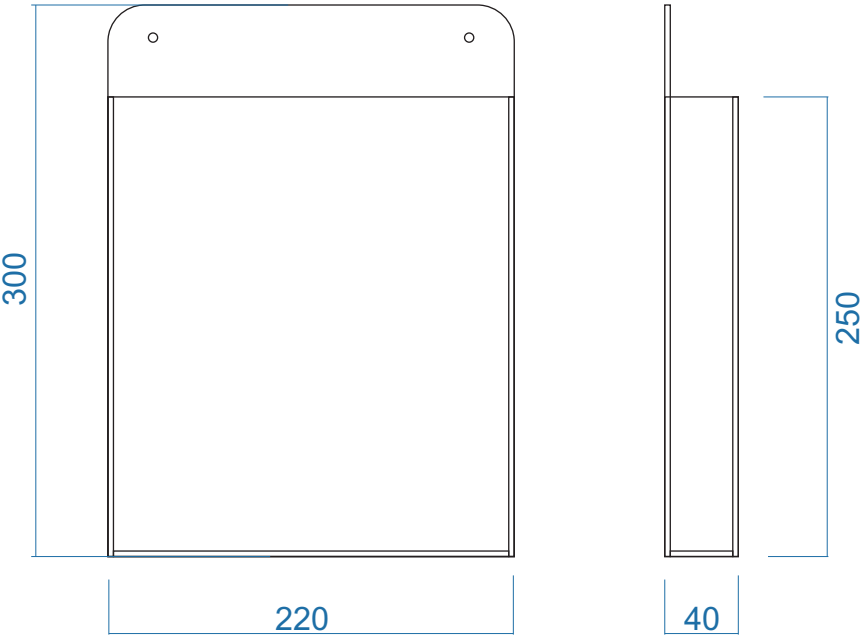
Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



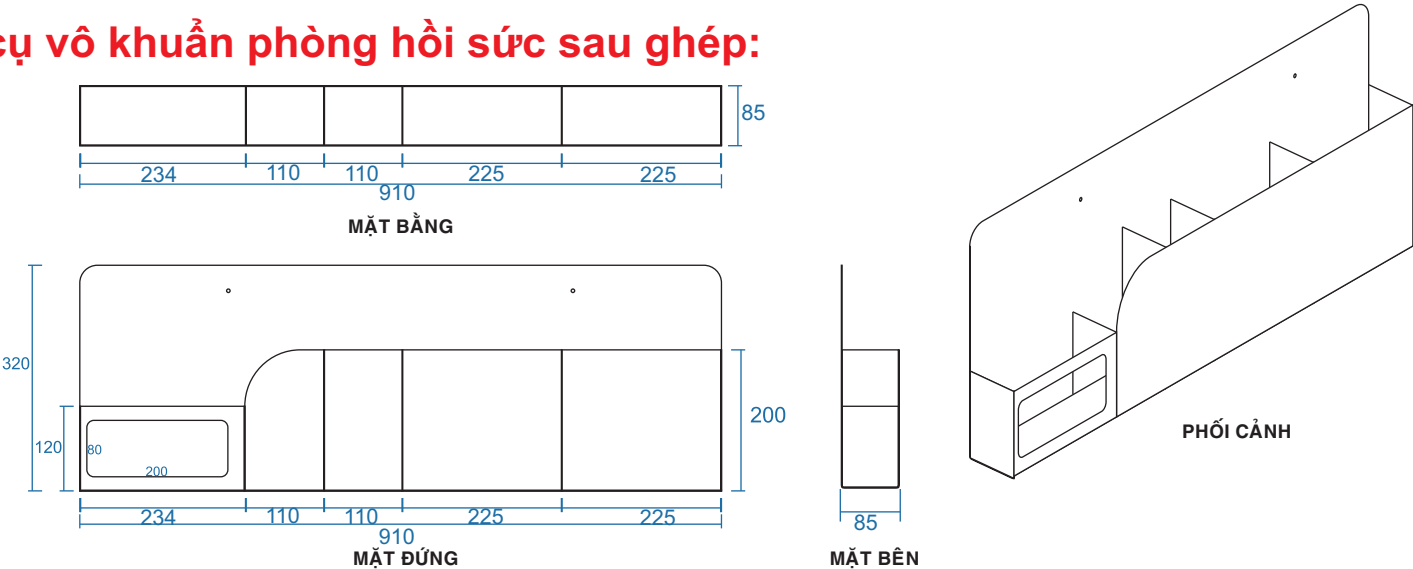
23. Kệ mica để sổ thông tin trong phòng bệnh nội trú:



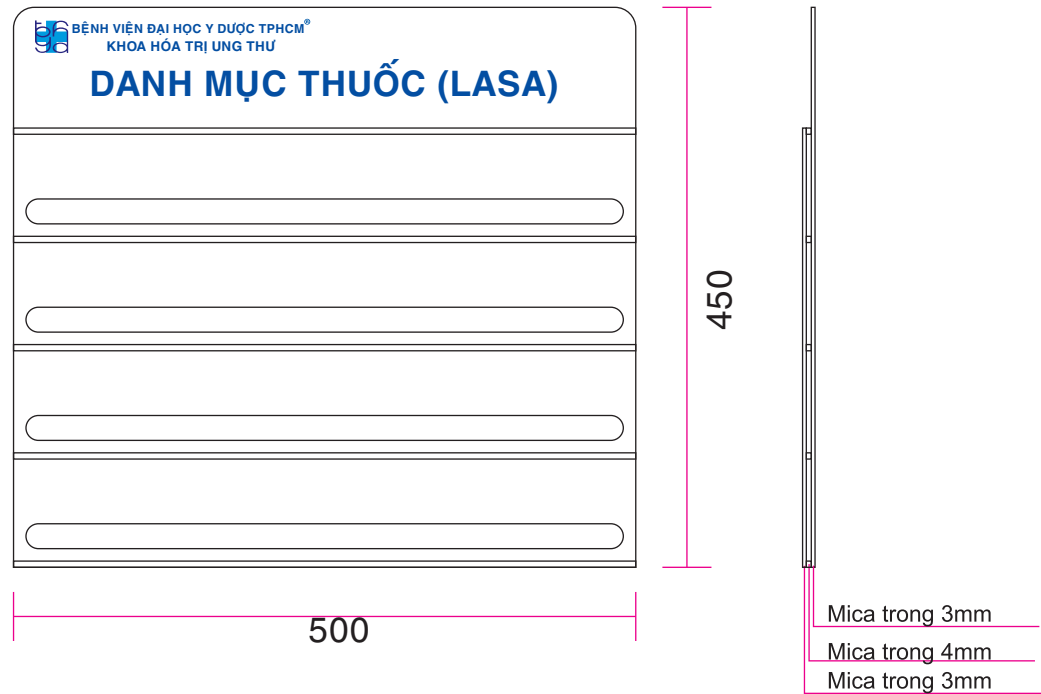
24. Hộp mica để phiếu thông tin:



25. Kệ để dụng cụ vô khuẩn phòng hồi sức sau ghép:



26. Bảng mica để thẻ LASA thuốc:



27. Nhãn cảnh báo LASA thuốc



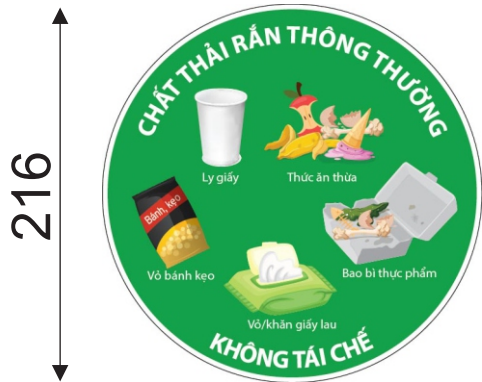
28. Nhãn phân loại chất thải dán cho thùng rác 15 lít:



29. Nhãn phân loại chất thải dán trên thùng rác xe tiêm:



30. Nhãn phân loại chất thải thông thường dán cho thùng 45lít



32. Dán decal cửa hội trường 3A



31. Nhãn decal tên vật tư, tên khoa dán bìa hồ sơ

Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế

300

Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn
Kpn	Kpn	Kpn	Kpn

210

01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01
01	01	01	01	01	01	01	01

TỦ VẬT TƯ XQ 2 - 02

1. Dụng cụ sửa máy X-quang

TỦ VẬT TƯ XQ 2 - 03

1. Catalogue máy X-quang

TỦ VẬT TƯ XQ 2 - 04

1. Đồ vải sạch

TỦ VẬT TƯ XQ 2 - 05

1. Đồ vải sạch

TỦ VẬT TƯ XQ 2 - 06

1. Đồ vải sạch

TỦ VẬT TƯ ĐK - 03

1. Phim X-quang

TỦ VẬT TƯ XQ 3 - 01

1. Mẫu đơn (Nghỉ phép, đổi trực...)

2. Sổ nhật ký máy

33. Decal in kỹ thuật số:

Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



34. Decal trắng để đen in kỹ thuật số:

Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế

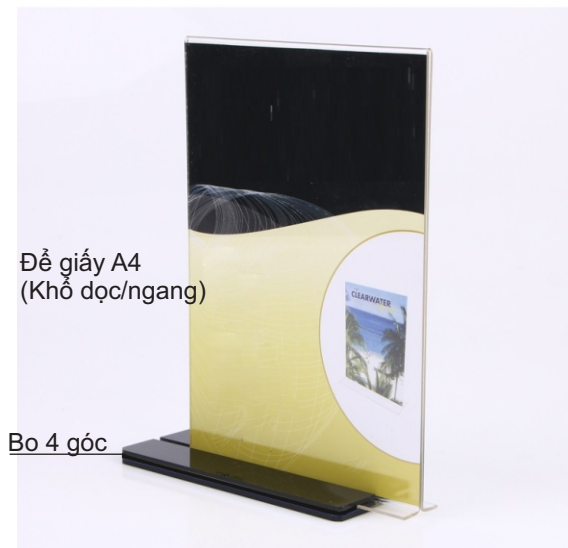


35. Decal màu

Kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



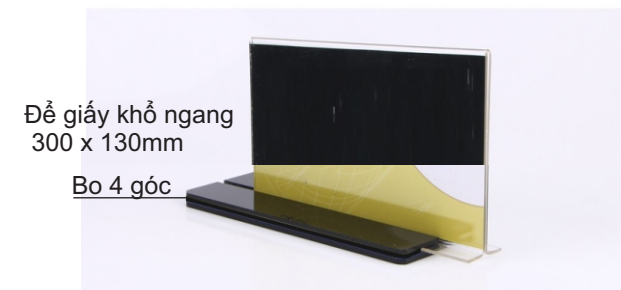
36. Standee mica để bàn loại 1:



37. Standee mica để bàn loại 2:



38. Standee mica để bàn loại 3:



39. Cắt dán decal màu lên bảng hiện hữu: Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



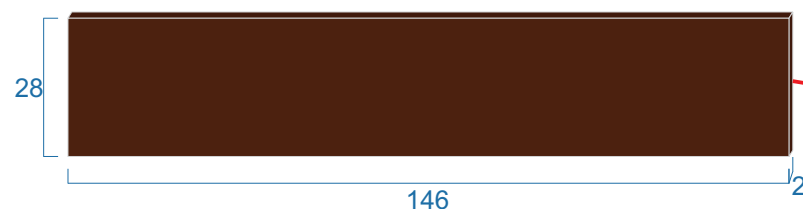
40. Cờ Đảng treo trên cột cờ:



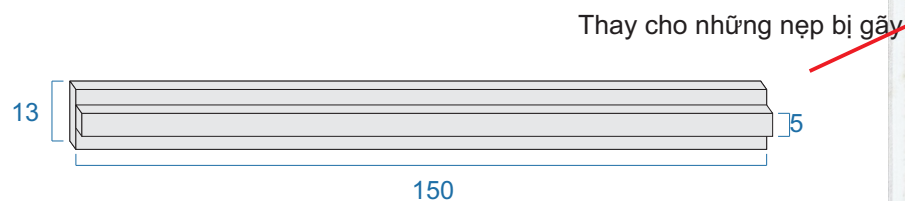
41. Cờ nước treo trên cột cờ:



42. Bảng tên trống trên bảng tên trước phòng bệnh nội trú



43. Nẹp mica trên bảng tên trước phòng bệnh nội trú:



44. Giấy A4 in màu ép plastic
Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế



45. Giấy A3 in màu ép plastic
Nội dung thay đổi theo nhu cầu thực tế

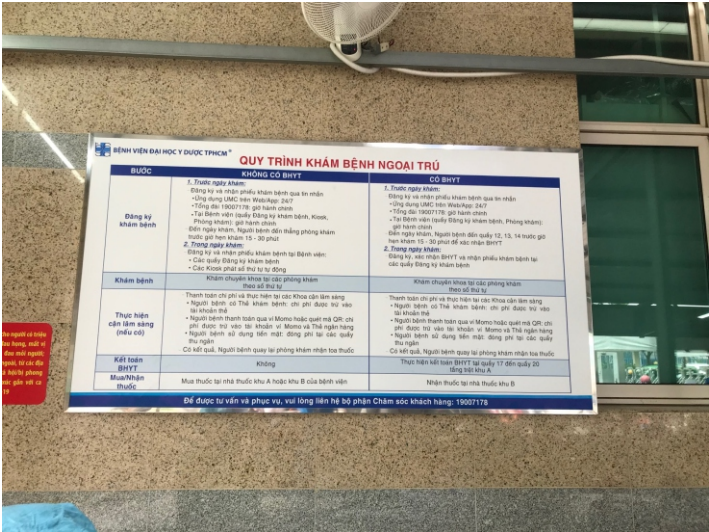


46. Bảng thông tin bằng từ trắng:
Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế

Table with 8 columns: STT, TÊN BÉ, triangle symbol, TD - BG, STT, TÊN BÉ, triangle symbol, TD - BG. It is titled 'BẢNG DANH SÁCH BỆNH NHI' and includes a 'GHI CHÚ:' section at the bottom.

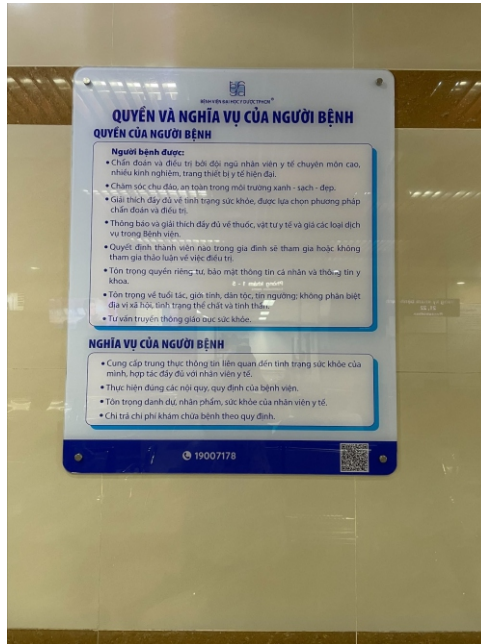


47. Bảng thông tin bằng formex:
Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



48. Bảng thông tin bằng mica dày 5mm:

Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



49. Bảng thông tin bằng mica dày 3mm:

Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



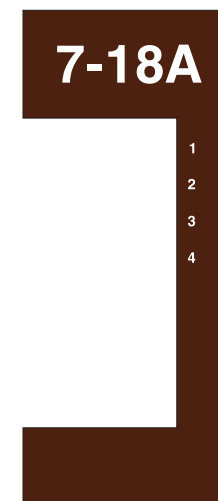
50. Bảng thông tin bằng mica dày 2mm:

Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



51. Bảng thông tin bằng mica dày 3mm sơn PU:

Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



52. Băng rôn thông báo:

Nội dung, kích thước thay đổi theo nhu cầu thực tế



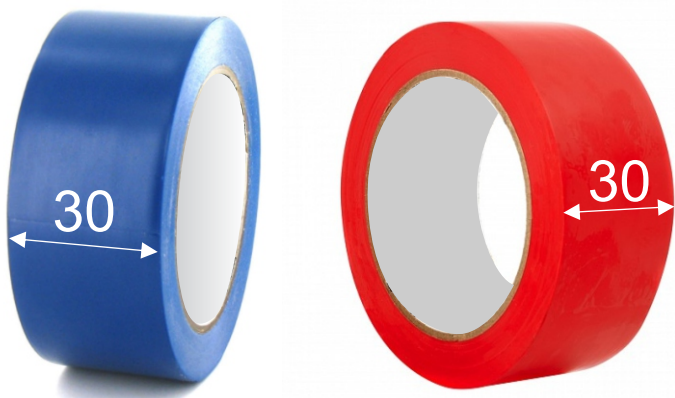
53. Băng keo phản quang dán trong nhà vệ sinh phòng bệnh nội trú:



54. Dung dịch tăng dính bằng keo:



55. Băng keo dán nền loại 1:



56. Băng keo dán nền loại 2:



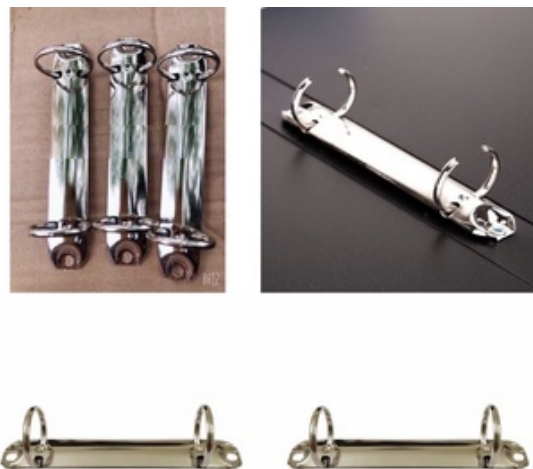
57. Băng keo 2 mặt cường lực:



58. Chất tẩy rửa đa năng:



59. Còng kẹp giấy:



60. Keo dán băng:

